

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **13** /2015/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày **11** tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng
Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XI về ưu đãi người có công cách mạng; Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Điều lệ quản lý và sử dụng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 80/TTr-LĐTBXH ngày 15/01/2015, Báo cáo số 23/BC-STP ngày 09 /01/ 2015 của Sở Tư pháp về việc thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Hà Tĩnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 62/2006/QĐ-UBND ngày 22/11/2006 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;;
- Các thành viên BQL Quỹ đền ơn đáp nghĩa;
- Trung tâm Công báo - Tin học.
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh Hà Tĩnh
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 03../2015/QĐ-UBND ngày 24 /01/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thành lập trên cơ sở vận động sự đóng góp tự nguyện và ủng hộ của các tổ chức, cá nhân để cùng nhà nước chăm lo ngày càng tốt hơn về vật chất và tinh thần đối với người có công với cách mạng (đối tượng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công).

Điều 2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa (sau đây gọi tắt là Quỹ) tại địa phương được thành lập ở các cấp như sau:

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh.
2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là cấp huyện).
3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

Điều 3. Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện có con dấu riêng; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã.
2. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để giao dịch và theo dõi toàn bộ các khoản thu, chi Quỹ. Quỹ không được dùng cho vay sinh lời; kết dư Quỹ của năm trước được chuyển sang năm tiếp theo.
3. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thực hiện chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp và báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán.

Điều 4. Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa các cấp

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở mỗi cấp có Ban Quản lý riêng do chủ tịch UBND cùng cấp quyết định thành lập. Trưởng Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước UBND cùng cấp và trước pháp luật về tổ chức, quản lý và sử dụng Quỹ.

Điều 5. Thời điểm vận động Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Việc vận động đóng góp xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thực hiện mỗi năm một lần vào dịp trước kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sỹ (27/7). Các tổ chức, cá nhân có thể đóng góp một lần hoặc nhiều lần trong năm.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG VẬN ĐỘNG, NỘI DUNG SỬ DỤNG QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 6. Các đối tượng được vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Đối tượng vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở từng cấp thực hiện theo quy định tại Điều 8, Chương II, Điều lệ Quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ban hành kèm theo Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ.

Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở mỗi cấp được vận động đối với bà con người Hà Tĩnh và các tập thể, cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế - xã hội có lòng hảo tâm trong và ngoài nước theo phạm vi địa giới hành chính.

Riêng Ban quản lý Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh vận động đối với cán bộ công nhân viên chức và người lao động gồm: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND, UBMTTQ tỉnh; các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; các doanh nghiệp, đơn vị và các Trường Đại học, Cao đẳng do UBND tỉnh quản lý; các Lực lượng vũ trang thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh đóng trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh. Ngoài ra vận động các doanh nghiệp tại Khu kinh tế Vũng Áng huyện Kỳ Anh, Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo huyện Hương Sơn.

Điều 7. Đối tượng không thuộc diện vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Đối tượng không thuộc diện vận động đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa quy định tại khoản 2, Điều 7, Chương II của Điều lệ Quản lý và sử dụng Quỹ đền ơn đáp nghĩa ban hành kèm theo Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ.

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa sẵn sàng tiếp nhận trên tinh thần tự nguyện ủng hộ của các đối tượng quy định tại điều này và tất cả các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Điều 8. Tổ chức vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

1. Hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBMTTQ tỉnh vận động kêu gọi hoặc phối hợp với Sở Tài chính thông báo mức ủng hộ tối thiểu, số tài khoản Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đến từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc cấp tỉnh vận động để chủ sử dụng lao động huy động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ủng hộ Quỹ.

2. Kho bạc Nhà nước nơi Ban Quản lý Quỹ mở tài khoản có trách nhiệm thu và định kỳ tổng hợp tình hình ủng hộ của các tổ chức, cá nhân thông báo kịp thời cho Ban quản lý Quỹ.

3. Ban Quản lý Quỹ mỗi cấp tổng hợp tình hình đóng góp Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp mình và cấp dưới, báo cáo UBND, cơ quan tài chính cùng cấp và Ban quản lý Quỹ cấp trên.

Điều 9. Nội dung sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa

Nội dung sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thực hiện theo quy định tại Điều 9, Chương III Điều lệ Quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ban hành kèm theo Nghị định số 45/2006/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ, cụ thể:

1. Hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ.

2. Tu bổ nghĩa trang liệt sỹ, xây dựng nhà bia ghi tên liệt sỹ và các công trình ghi công liệt sỹ.

3. Giúp đỡ người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ khi gặp hoạn nạn, khó khăn trong cuộc sống.

4. Thăm hỏi tặng quà, hỗ trợ người có công với cách mạng hoặc thân nhân của họ khi ốm đau, khám, chữa bệnh và khi qua đời mà gia đình gặp khó khăn.

5. Hỗ trợ các địa phương cấp huyện, xã, phường, thị trấn có nhiều đối tượng thuộc diện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng mà nguồn vận động ủng hộ thấp.

6. Chỉ cho các hoạt động phục vụ công tác quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa (tập huấn nghiệp vụ, văn phòng phẩm, tài liệu, công tác phí, . . .) và các hoạt động tuyên truyền, khen thưởng, chỉ đạo, vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa. Các khoản chi này không được vượt quá 5% tổng số thu hàng năm của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở từng cấp.

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp nào thì thuộc quyền quản lý và sử dụng của cấp đó. Trưởng Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa từng cấp là chủ tài khoản và chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ các khoản thu, chi và quản lý Quỹ.

Chương III

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH QUỸ ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Điều 10. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở mỗi cấp được thành lập Ban quản lý Quỹ như sau:

1. Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập gồm các thành viên sau: Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách khối văn hoá – xã hội làm Trưởng Ban, Giám đốc (hoặc Phó giám đốc phụ trách chính sách Người có công) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Ban trực, Phó Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh làm Phó Ban, đại diện lãnh đạo Đảng ủy khối Doanh nghiệp, Đảng ủy khối cơ quan cấp tỉnh, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn làm thành viên. Văn phòng Ban Quản lý Quỹ đặt tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh quyết định thành lập Văn phòng Ban Quản lý Quỹ (tổ giúp việc) gồm một số chuyên viên của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, UBMTTQ tỉnh,...

2. Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện do Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã quyết định thành lập gồm các thành viên sau: Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã phụ trách khối Văn hoá – xã hội làm Trưởng ban, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó ban thường trực, đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ làm Phó ban, đại diện lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động,

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh làm thành viên. Văn phòng Ban Quản lý Quỹ đặt tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trưởng Ban Quản lý Quỹ Đề nghị cấp huyện quyết định thành lập Văn phòng Ban Quản lý Quỹ (tổ giúp việc) gồm một số chuyên viên của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch...

3. Ban Quản lý Quỹ Đề nghị cấp xã do Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn quyết định thành lập gồm các thành viên sau: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn phụ trách khối Văn hoá - xã hội làm Trưởng Ban, cán bộ làm công tác Lao động - Thương binh và Xã hội làm Phó Ban trực, đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ làm Phó Ban, đại diện Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên xã làm thành viên. Kế toán, thủ quỹ Quỹ đề nghị cấp xã do Kế toán, thủ quỹ xã kiêm nhiệm và thực hiện hạch toán, thu, chi theo chế độ kế toán hiện hành.

Điều 11. Nhiệm vụ của Ban Quản lý Quỹ Đề nghị cấp xã

1. Chỉ đạo vận động xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ Đề nghị cấp xã; kiểm tra các hoạt động của Quỹ Đề nghị cấp xã thuộc cấp mình quản lý; bảo đảm thu, chi đúng quy định, chấp hành đúng chế độ kế toán tài chính hiện hành.

2. Hướng dẫn việc xây dựng, quản lý Quỹ ở cấp dưới đúng nguyên tắc, chế độ kế toán hiện hành.

3. Hàng năm lập dự toán và quyết toán thu, chi Quỹ gửi Ban Quản lý Quỹ cấp trên, Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính cùng cấp; cơ quan tài chính cùng cấp có trách nhiệm kiểm tra, phê duyệt quyết toán thu, chi Quỹ theo đúng quy định.

4. Tổ chức kế toán và báo cáo quyết toán thu, chi Quỹ đúng chế độ kế toán, tài chính hiện hành.

5. Đề nghị khen thưởng các đơn vị và cá nhân có thành tích; kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm.

Điều 12. Hoạt động của Ban quản lý Quỹ đề nghị cấp xã

Ban Quản lý Quỹ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thực hiện việc điều hành thường xuyên công tác xây dựng và quản lý, sử dụng Quỹ qua cơ quan thường trực và Văn phòng Quỹ đề nghị cấp xã. Định kỳ 6 tháng họp Ban Quản lý một lần để nghe báo cáo tình hình thu và sử dụng Quỹ trên địa bàn; đồng thời thống nhất phương án huy động, quản lý và sử dụng Quỹ cho kỳ tiếp theo.

Điều 13. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Ban Quản lý Quỹ

1. Trưởng Ban

a) Chỉ đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban Quản lý;

b) Phê duyệt chương trình hoạt động năm của Ban Quản lý vào tháng 12 của năm trước;

c) Chủ trì, điều hành họp Ban Quản lý định kỳ 02 lần/năm, vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm;

d) Phân công các thành viên trong Ban Quản lý theo dõi hoạt động của Quỹ phù hợp chức năng, nhiệm vụ và địa bàn hoạt động đảm bảo đạt hiệu quả cao;

e) Chủ tài khoản thứ nhất.

2. Phó Trưởng Ban thường trực

a) Thay mặt Trưởng Ban giải quyết công việc của Ban Quản lý Quỹ khi Trưởng Ban đi vắng và có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban bằng văn bản về các nội dung xử lý thay;

b) Giải quyết một số công việc được Trưởng Ban ủy quyền;

c) Chỉ đạo Văn phòng Quỹ xây dựng chương trình hoạt động hàng năm của Ban Quản lý, Kế hoạch vận động thu, công tác quản lý, sử dụng và quyết toán Quỹ thông qua Ban Quản lý;

Trên cơ sở kế hoạch vận động, thu, sử dụng Quỹ được Ban Quản lý thông qua, Phó Ban thường trực điều hành hoạt động của Quỹ và báo cáo Quyết toán nguồn Quỹ theo quy định chế độ kế toán tài chính hiện hành;

d) Theo dõi, tổng hợp báo cáo với Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cùng cấp về kết quả thu, sử dụng Quỹ; Phó trưởng ban Thường trực Ban quản lý Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh báo cáo kết quả thu, sử dụng Quỹ về Ban quản lý Trung ương theo quy định;

e) Phụ trách và trực tiếp theo dõi chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Ban Quản lý Quỹ đền ơn đáp nghĩa (cấp tỉnh và cấp huyện);

f) Phó Trưởng Ban thường trực Ban Quản lý Quỹ cấp tỉnh và cấp huyện được ủy quyền của Trưởng Ban quản lý Quỹ ký chủ tài khoản thứ 2;

g) Phó Trưởng Ban thường trực Ban Quản lý Quỹ cấp tỉnh được ủy quyền chi để hỗ trợ các gia đình chính sách người cố công hoặc thân nhân của họ đang có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do ốm đau, hỏa hoạn, thiên tai...;

3. Phó Trưởng Ban

Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, vận động các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cá nhân...tham gia đóng góp xây dựng Quỹ.

4. Các Thành viên Ban Quản lý

a) Thực hiện nhiệm vụ Trưởng Ban phân công;

b) Tham gia công tác vận động và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ngành mình thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền xây dựng Quỹ;

c) Tham gia công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện vận động, đóng góp cũng như việc quản lý, sử dụng Quỹ theo đúng Quy chế này.

Điều 14. Chế độ làm việc

Chế độ làm việc của các thành viên Ban quản lý và tổ giúp việc Văn phòng Quỹ đền ơn đáp nghĩa được thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm; được hỗ trợ phụ cấp được trích trong số 5% của tổng số tiền vận động thu Quỹ đền ơn đáp nghĩa trong năm (nếu có).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, ngành, đoàn thể

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan thường trực, có trách nhiệm giúp Ban Quản lý chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo quy định của Quy chế này. Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã thành lập Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo đúng Điều lệ quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ban hành kèm theo Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 28/4/2006 của Chính phủ.

2. Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thu, chi Quỹ Đền ơn đáp nghĩa theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thống kê.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các hội, đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa, nội dung cuộc vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa. Đồng thời, tổ chức vận động cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, thành viên của tổ chức mình tham gia ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa.

Điều 16. Khen thưởng và xử lý kỷ luật

1. Tổ chức và cá nhân có thành tích trong việc đóng góp xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ vận động xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa nếu vi phạm thì tùy theo tính chất và mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiện